|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2025* |

**BÁO CÁO**

**Tóm tắt tiếp thu, chỉnh lý và giải trình về Dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt để phát triển**

**hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị**

**tại thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh**

Kính gửi: Các vị đại biểu Quốc hội,

Tại Kỳ họp bất thường lần thứ 9 Quốc hội khóa XV, Quốc hội đã cho ý kiến tại Tổ và Hội trường về Dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt để phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị tại thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh. Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý và giải trình ý kiến của các vị ĐBQH, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết. UBTVQH xin báo cáo Quốc hội một số nội dung như sau:

**1. Về sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

*Nhiều ý tán thành với sự cần thiết ban hành dự thảo Nghị quyết thí điểm phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị tại thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, để giải quyết “điểm nghẽn” về thể chế nhằm đẩy nhanh tiến độ các dự án đường sắt đô thị, đáp ứng nhu cầu vận tải công cộng, góp phần phát triển đô thị xanh, bền vững.*

UBTVQH thống nhất với nhiều ý kiến ĐBQH, việc ban hành Nghị quyết thí điểm sẽ tạo cơ sở pháp lý cần thiết nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các thành phố trong thời gian qua, để thực hiện thành công mục tiêu hoàn chỉnh mạng lưới đường sắt đô thị thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh vào năm 2035 theo Nghị quyết số 49-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về định hướng phát triển giao thông vận tải đường sắt Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, giúp tạo lập hạ tầng giao thông đồng bộ, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

**2. Về một số nội dung của dự thảo Nghị quyết**

**2.1. Về huy động và bố trí nguồn vốn đầu tư (Điều 4)**

*- Có ý kiến đề nghị làm rõ tính khả thi của việc bố trí nguồn lực cho việc phát triển mạng lưới đường sắt đô thị của hai thành phố.*

UBTVQH xin báo cáo: mạng lưới đường sắt đô thị của hai thành phố có quy mô lớn và được đầu tư kéo dài qua nhiều kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn, do đó Chính phủ đã đề xuất sử dụng nguồn ngân sách địa phương, nguồn vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương, trong quá trình xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030, giai đoạn 2031 - 2035, Chính phủ sẽ căn cứ khả năng cân đối vốn để bố trí cho các dự án đầu tư đường sắt đô thị theo khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị quyết bảo đảm các cân đối vĩ mô, an toàn nợ công theo quy định. Đồng thời, đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt để bảo đảm tính khả thi trong việc huy động nguồn lực.

**2.3. Về trình tự, thủ tục thực hiện đầu tư (Điều 5)**

*- Có ý kiến đề nghị cân nhắc kỹ lưỡng việc không thực hiện thủ tục lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư dự án và phân cấp, phân quyền cho các địa phương quyết định đầu tư bảo đảm cơ chế giám sát độc lập, đồng thời rà soát quy định không phải điều chỉnh quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất.*

UBTVQH xin báo cáo: theo tính toán của Chính phủ nếu thực hiện theo trình tự, thủ tục thông thường, công tác phê duyệt chủ trương đầu tư sẽ mất khoảng 3 đến 5 năm, thậm chí một số dự án mất hơn 5 năm. Do đó, sẽ không bảo đảm tiến độ theo yêu cầu tại Kết luận số 49-KL/TW của Bộ Chính trị. Bên cạnh đó, sự cần thiết của các tuyến đường sắt đô thị đã được xác định trong quá trình lập các quy hoạch có liên quan. Do đó, mặc dù không thực hiện thủ tục quyết định chủ trương đầu tư, nhưng các dự án vẫn được lập, thẩm định, phê duyệt đầu tư dự án theo quy định để bảo đảm việc quyết định đầu tư các dự án phải thực sự phù hợp, hiệu quả, do đó trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi, đề nghị Chính phủ chỉ đạo các cơ quan liên quan tính toán kỹ lưỡng để quyết định đầu tư dự án hợp lý.

Việc điều chỉnh quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, tiếp thu ý kiến ĐBQH, dự thảo Nghị quyết đã chỉnh lý theo hướng không quy định nội dung này tại dự thảo Nghị quyết.

*- Một số ý kiến đề nghị cân nhắc việc không thực hiện thi tuyển phương án kiến trúc đối với các công trình nhà ga, cầu, nút giao.*

UBTVQH xin báo cáo: để bảo đảm tiến độ của các dự án và các yếu tố mang tính tầm nhìn dài hạn của các công trình này, dự thảo Nghị quyết đã quy định theo hướng giao quyền cho hai Thành phố “được quyết định” việc có hay không thi tuyển kiến trúc đối với các công trình đường sắt đô thị. Theo đó, Ủy ban nhân dân Thành phố sẽ xem xét, quyết định tổ chức thi tuyển kiến trúc đối với các công trình cần bảo đảm bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa, cảnh quan đô thị, tạo sức hút và tăng tính hấp dẫn đối với hành khách sử dụng đường sắt đô thị. Đối với các công trình đường sắt đô thị không thực hiện thi tuyển phương án kiến trúc, các thành phố quyết định lựa chọn trên cơ sở một số phương án kiến trúc do tư vấn đề xuất.

**2.4. Về phát triển đô thị theo mô hình TOD (Điều 6)**

*- Có ý kiến cho rằng, để bảo đảm phát triển bền vững, cần xây dựng quy hoạch chi tiết cho các khu vực TOD với sự tham gia của các nhà đầu tư quan tâm, nhằm tối ưu hóa nguồn thu và tạo nguồn vốn lớn nhất. Đồng thời, cần thiết lập cơ chế chia sẻ lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người dân, tránh tình trạng đầu cơ đất đai quanh các nhà ga.*

UBTVQH xin báo cáo: quy hoạch của hai Thành phố đã có định hướng cho việc triển khai áp dụng mô hình TOD tại các vị trí nhà ga hoặc đề-pô phù hợp nhằm phát triển, tái thiết, chỉnh trang đô thị. Đồng thời, tại khoản 1 Điều 6 dự thảo Nghị quyết đã quy định chính sách cho việc lập quy hoạch khu vực TOD và trong quá trình lập quy hoạch khu vực TOD, các thành phố sẽ tham vấn ý kiến của các nhà đầu tư quan tâm để tối ưu hóa nguồn thu và tạo nguồn vốn lớn nhất. Đồng thời, khoản 4 Điều 31 Luật Thủ đô và Điều 9 dự thảo Nghị quyết đã thiết lập cơ chế chia sẻ lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người dân, tránh tình trạng đầu cơ đất đai quanh các nhà ga.

**2.5. Về phát triển công nghiệp, chuyển giao công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực (Điều 7)**

*Có ý kiến đề nghị cần phải có chính sách về phát triển khoa học - công nghệ nhằm thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.*

UBTVQH xin báo cáo: hiện nay, Chính phủ đang nghiên cứu xây dựng đề xuất cơ chế, chính sách tổng thể phát triển, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực; cải cách phương thức quản lý, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phù hợp với từng loại hình nghiên cứu; đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đơn giản hoá tối đa các thủ tục hành chính; giao quyền tự chủ trong sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ. Trong kỳ họp này, Chính phủ sẽ trình Quốc hội ban hành Nghị quyết chung để thể chế hóa các cơ chế, chính sách tại Nghị quyết 57-NQ/TW. Đồng thời, khoản 5 Điều 11 dự thảo Nghị quyết đã cho phép áp dụng các cơ chế có lợi hơn cho dự án.

**2.6. Về vật liệu xây dựng và bãi đổ thải (Điều 8)**

*Một số ý kiến đề nghị rà soát Điều 8 dự thảo Nghị quyết để bảo đảm sự tương thích, phù hợp với Luật Địa chất và Khoảng sản, tránh các tác động tiêu cực đến môi trường khi mở rộng khai thác khoáng sản làm vật liệu.*

UBTVQH xin tiếp thu ý kiến của ĐBQH, tại khoản 1 Điều 8 của dự thảo Nghị quyết đã kế thừa quy định Nghị quyết 172-NQ/2024/QH15 về vật liệu xây dựng và quy định của Luật Địa chất và khoáng sản bảo đảm yêu cầu về an toàn lao động, bảo vệ môi trường trong khai thác.

**2.7. Về các quy định áp dụng riêng cho Thành phố Hồ Chí Minh (Điều 9)**

*Có ý kiến đề nghị xem xét lại quy định trần dư nợ vay 120% cho Thành phố HCM. Việc nâng từ 60% lên 120% đã là một bước tăng lớn, nhưng nếu tiếp tục cho phép điều chỉnh thì trần dư nợ sẽ mất ý nghĩa; cần có cơ chế kiểm soát để tránh rủi ro nợ công và mất cân đối ngân sách trung ương; đề nghị cần lập kế hoạch vay nợ hợp lý, lộ trình trả nợ rõ ràng và cơ chế chia sẻ nguồn thu với Trung ương để bảo đảm cân đối tài chính.*

UBTVQH xin báo cáo: tại khoản 4, Điều 5 Nghị quyết số 98/2023/QH15, Quốc hội đã cho phép Thành phố Hồ Chí Minh được “vay thông qua phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, vay từ các tổ chức tài chính trong nước, các tổ chức khác trong nước và từ nguồn vay nước ngoài của Chính phủ vay về cho Thành phố vay lại với tổng mức dư nợ vay không vượt quá 120% số thu ngân sách Thành phố được hưởng theo phân cấp*”.* Bên cạnh đó, Chính phủ đã trình Quốc hội Đề án về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên và phấn đấu tăng trưởng GDP 2 con số trong giai đoạn 2026 - 2030 và Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 của Chính phủ đã giao chỉ tiêu tăng trưởng cho Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025 là 8,5% nên hạn mức vay nợ của Thành phố còn tiếp tục tăng thêm. Bên cạnh đó, tại khoản 3 Điều 9 dự thảo Nghị quyết đã quy định: “trường hợp vượt quá 120% thì Quốc hội xem xét, điều chỉnh tăng mức dư nợ vay phù hợp theo nhu cầu thực tế của Thành phố” để bảo đảm việc kiểm soát trần nợ công và hạn mức vay.

**2.8. Về tổ chức thực hiện (Điều 10)**

*Có ý kiến đề nghị cân nhắc việc ủy quyền cho UBTVQH quyết định điều chỉnh cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt cho các dự án.*

UBTVQH xin tiếp thu ý kiến ĐBQH, dự thảo Nghị quyết đã quy định theo hướng UBTVQH chỉ được điều chỉnh các cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt đã được quy định tại Nghị quyết này để bảo đảm phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội, UBTVQH.

**2.9. Về điều khoản thi hành (Điều 11)**

*Có ý kiến đề nghị cân nhắc việc ban hành Nghị quyết theo hình thức thí điểm.*

UBTVQH xin báo cáo: tại điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: “Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định hiện hành”, theo đó các nội dung đề xuất tại dự thảo Nghị quyết đều chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định hiện hành, do vậy việc Chính phủ trình Quốc hội xem xét, quyết định ban hành Nghị quyết thí điểm là phù hợp. Vì vậy, xin Quốc hội cho giữ như dự thảo Nghị quyết.

Bên cạnh đó, trên cơ sở rà soát dự thảo Nghị quyết, Chính phủ đã đề xuất bổ sung, chỉnh lý một số nội dung: (1) bổ sung khoản 4 Điều 4 dự thảo Nghị quyết nội dung: “chi trả hoạt động quy hoạch liên quan đến phương án tuyến công trình, vị trí công trình trên tuyến đường sắt đô thị và quy hoạch khu vực TOD” để có căn cứ cho việc triển khai thực hiện một số hoạt động trước khi có quyết định đầu tư dự án đường sắt đô thị, dự án đường sắt đô thị theo mô hình TOD; (2) sửa đổi tên gọi Bộ Giao thông vận tải thành Bộ Xây dựng để bảo đảm thống nhất với định hướng sắp xếp bộ máy Nhà nước; (3) rà soát, chỉnh lý thứ tự, tên dự án tại danh mục dự án dự kiến kèm theo Nghị quyết cho phù hợp.

UBTVQH nhận thấy đề xuất của Chính phủ là có cơ sở, do đó xin được tiếp thu, chỉnh lý tại dự thảo Nghị quyết.

Ngoài ra, các ý kiến góp ý cụ thể đã được UBTVQH giải trình, tiếp thu tại Báo cáo đầy đủ. Đồng thời, UBTVQH đã chỉ đạo tiếp thu các ý kiến góp ý, rà soát, hoàn thiện và chỉnh lý về kỹ thuật văn bản của Nghị quyết cho phù hợp.

UBTVQH xin báo cáo Quốc hội xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI** |